UBND TỈNH LẠNG SƠN **SỞ DÂN TỘC VÀ TÔN GIÁO**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 59 /KH-SDTTG	*Lạng Sơn, ngày 13 tháng 4 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Phát triển nông nghiệp và chính sách hỗ trợ đầu tư vào nông nghiệp giai đoạn 2026-2030

Thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TU ngày 03/3/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển nông, lâm nghiệp tập trung, bền vững gắn với chế biến, tiêu thụ sản phẩm giai đoạn 2026-2030; Nghị quyết số 02/2026/NQ-HĐND ngày 26/3/2026 của HĐND tỉnh về một số chính sách hỗ trợ đầu tư vào nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2026-2030; Kế hoạch số 38-KH/ĐU ngày 30/3/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy UBND tỉnh; Kế hoạch số 122/KH-UBND ngày 01/4/2026 của UBND tỉnh về việc phát triển nông, lâm nghiệp chủ lực tập trung, bền vững gắn với chế biến, tiêu thụ sản phẩm giai đoạn 2026-2030; Công văn số 763/UBND-KTCN ngày 04/4/ 2026 của Uỷ ban nhân dân tỉnh về việc khẩn trương triển khai thực hiện các Nghị quyết, Kế hoạch về phát triển nông nghiệp và chính sách hỗ trợ đầu tư vào nông nghiệp. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ Sở Dân tộc và Tôn giáo tỉnh ban hành Kế hoạch Phát triển nông nghiệp và chính sách hỗ trợ đầu tư vào nông nghiệp giai đoạn 2026 - 2030 với nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các nhiệm vụ về phát triển nông, lâm nghiệp tập trung, bền vững gắn với chế biến, tiêu thụ sản phẩm giai đoạn 2026 - 2030 theo Nghị quyết số 24-NQ/TU ngày 03 tháng 3 năm 2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển nông, lâm nghiệp tập trung, bền vững gắn với chế biến, tiêu thụ sản phẩm giai đoạn 2026-2030; Nghị quyết số 02/2026/NQ-HĐND ngày 26/3/2026 của HĐND tỉnh về một số chính sách hỗ trợ đầu tư vào nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2026-2030; Kế hoạch số 38-KH/ĐU ngày 30/3/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy UBND tỉnh; Kế hoạch số 122/KH-UBND ngày 01 tháng 4 năm 2026 của UBND tỉnh về việc phát triển nông, lâm nghiệp chủ lực tập trung, bền vững gắn với chế biến, tiêu thụ sản phẩm giai đoạn 2026-2030.

2. Yêu cầu

Xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm, giải pháp chủ yếu, chỉ đạo các phòng chuyên môn cụ thể hóa thành các văn bản tổ chức triển khai, thực hiện các nhiệm vụ về phát triển nông nghiệp và chính sách hỗ trợ đầu tư vào nông nghiệp giai đoạn 2026 - 2030.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tận dụng tốt lợi thế về điều kiện tự nhiên, xây dựng và phát triển các vùng sản xuất nông, lâm nghiệp tập trung theo chuỗi giá trị; ứng dụng khoa học công nghệ tiên tiến vào sản xuất, phát triển sản phẩm có chất lượng, sức cạnh tranh cao và bền vững, đạt các tiêu chuẩn kỹ thuật và chất lượng theo yêu cầu của thị trường, tăng thu nhập cho người sản xuất nông nghiệp; tăng hiệu quả quản lý, sử dụng các nguồn tài nguyên thiên nhiên trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan phấn đấu đến năm 2030 tổ chức triển khai về phát triển nông nghiệp và chính sách hỗ trợ đầu tư vào nông nghiệp giai đoạn 2026 - 2030 đạt chỉ tiêu theo kế hoạch của tỉnh giao.

III. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ THỰC HIỆN

1. Công tác tuyên truyền

- Tổ chức tuyên truyền về quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp và lồng ghép thực hiện nhiệm vụ chuyên môn để triển khai thực hiện Kế hoạch này đến các cán bộ, công chức, người lao động cơ quan và các tầng lớp nhân dân trên địa bàn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- Tăng cường tuyên truyền nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, người lao động cơ quan và các tầng lớp nhân dân trên địa bàn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi về định hướng phát triển các sản phẩm nông, lâm nghiệp chủ lực, đặc sản của tỉnh theo hướng liên kết, tạo ra sản phẩm hàng hóa. Đa dạng hình thức tuyên truyền: tài liệu hướng dẫn triển khai theo từng sản phẩm chủ lực; chuyên trang, chuyên mục truyền thông về nông, lâm nghiệp chủ lực trên địa bàn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

2. Ứng dụng khoa học và công nghệ tiên tiến vào sản xuất

Lồng ghép nội dung với thực hiện nhiệm vụ chuyên môn và phối hợp với các cơ quan đơn vị liên quan tuyên truyền từng bước chuyển đổi số trong sản xuất, chế biến, tiêu thụ các sản phẩm nông, lâm nghiệp nhất là các sản phẩm chủ lực, đặc sản có giá trị kinh tế cao đến cán bộ, công chức, người lao động cơ quan và vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

3. Chính sách hỗ trợ đầu tư vào nông nghiệp

Phối hợp với các Sở, ngành, đơn vị liên quan tổng hợp, hướng dẫn, tham mưu phân bổ lồng ghép nguồn vốn thực hiện trong Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; chương trình, dự án, kế hoạch khác có liên quan theo quy định.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Chính sách

- Tham mưu, theo dõi, tổng hợp tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch này, định kỳ hàng năm hoặc đột xuất báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, thông tin, phổ biến sâu rộng nội dung của Kế hoạch đến các cán bộ, công chức, người lao động cơ quan và các tầng lớp nhân dân trên địa bàn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi với nhiều hình thức đa dạng, phong phú, phù hợp với từng đối tượng, địa phương

2. Văn Phòng Sở, Phòng Dân tộc và Tôn giáo

Căn cứ chức năng nhiệm vụ của phòng phối hợp với phòng Chính sách tổ chức triển khai nội dung theo kế hoạch này.

Trên đây là Kế hoạch tổ chức tổ chức triển khai phát triển nông nghiệp và chính sách hỗ trợ đầu tư vào nông nghiệp giai đoạn 2026-2030 của Sở Dân tộc và Tôn giáo./.

Nơi nhận:
- UBND tỉnh;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng thuộc Sở;
- Lưu: VT.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ DÂN TỘC VÀ TÔN GIÁO
TỈNH LẠNG SƠN

Nguyễn Văn Lực